

GIÁ BẢN	
SÔNG-FRANCE	NGOẠI QUỐC
Một năm: 1.500	6.500
Mỗi tháng: 2.50	2.50
Ba tháng: 1.50	2.50
Mua báo phải trả tiền trước. Thứ tự mua đặt gửi cho M. TRẦN DINH-PHIEN. Ai dâng quảng cáo việc riêng xin thương nghị trước.	

# TIẾNG-DÂN

LA VOIX DU PEUPLE

每週出版二期，第一期及第二期。

編者：H. Trần Dinh-Phiên

民

## CÁI CHẾT VỚI NGƯỜI BỎ I

Người sinh ở đời, không ai sống hoài mà không chết, không ai chết đi mà sống lại, cũng không ai chết hai lần; thế là có sống thi tất nhiên có chết, cái chết vẫn không lì gi, song nói đến cái chết thi thường thường ai cũng sinh lòng sợ hãi chán ngán, trong cuộc sinh hoạt cùng bước đường tần hòa của loài người bị cái giặc «chết» kia lâm ngần trở không phải là ít. Vậy thời lây vẫn dè «chết» mà tham khảo các học-thuyết, dè công hiến cho độc-giả, cũng là trách nhiệm của một nhà học giả mà không phải là đều vu khoát bất thiế vậy.

Cứ như một nhà văn - báo Trung-hoa đã bàn cho là xưa nay những nhà Tôn-giáo cùng nhà Triết-học đều nghiêm cùn vẫn dè «chết» dè làm nơi dừng chun, lóm lại có 8 thuyết mà duy có thuyết ông Hiền-duc (Benjaanan Ribd, triết-học Anh) là tinh-thần và có cảm trong cuộc tần-hoa của loài người:

1) Thuyết nhà nho (Không giáo ở trong) nói rằng: người tuy chết mà có cái không chết, nó cũng sống mãi với trời đất. Cái không chết ấy là gì? Tức là cái danh, nên đồng một cái chết mà cái thi nang như núi Thái-sơn, cái thi nhẹ như lồng hồng, chỉ vì không danh và có danh mà khác nhau. Theo cái thuyết ấy khiếu người đời hâm mộ cái danh sau khi mình đã chết rồi, mà gắng sức dốc lòng lâm những đều lanh sự phải, vẫn có chỗ bay; song cũng không được viễn-mản, vì chỉ khuyên khích những bậc trung nhân trở lên mà thôi, còn bọn thông thường kia, có biết cái danh là gì mà bảo nó hâm mộ? Vả lại cũng có đều lệ là bọn gian hùng xảo-trá, cũng mượn cái danh đó mà khu sự kẽ khác để tiện việc tư lợi mình, tên là danh mà ký thiệt là dâ danh (như mấy đời quân chủ mượn cái tên trung mà cõ vú thân dân; đời Minh Ông Thành - Tô và Kiến - vẫn chủ chán một nhà đánh ngõ mà bao nhiêu người chết về việc ấy, vì một chủ trung mà chết đến mười họ).

2) Thuyết Trung-Liệt (Trung-Liệt-lứ) cho sinh tử đồng nhau; ông Bánh-tò không phải là sống lâu, mà anh Dương-lứ cũng không phải là chết yêu. Sống cũng như chết, chết cũng như sống, không nên dè lòng đến, thuyết ấy có vẻ đạt quan, song khiếu người đời phong khoáng, an lòng theo vần, không qui túc

### CHUYÊN-LA NUỐC NGƯỜI

#### MỘT TỜ BÁO CỦA TỘI-NHÂN

Tại thành Budapest kinh-dó nước Hung-gia-lợt trong năm vừa qua có một tờ báo mới ra đời tên gọi «Conflance». Báo ấy ra một tuần hai kỳ.

Ở nước văn-minh mà thêm một tờ báo, chẳng có sự gì mới lạ, nhưng tờ báo này vì lập riêng ra cho một hạng độc-giả mà xưa nay xã-hội bạc dãi nêu dâng gọi là một tờ báo rất mới mẻ xưa nay chưa từng có.

Tờ báo nói đây là do một nhà từ thiện, bà Nagy, vợ ông nguyên thương-thor tinh-bộ, chủ trương: hiện nay chỉ xuất bản mỗi kỳ có một nghìn số thôi.

Bà Nagy là phó hội-trưởng hội đồng cứu-lỗ tù-nhân ở Budapest. Bà thấy tình cảnh tội-nhân ở các nơi giám ngục, cái thân sống thừa, tuyet giao với tất cả các người khác trong cõi trần, tưống như bịt riêng ra một thế giới; ngoài miếng đất eo hẹp, mảnh áo sơ, càng vất vả hơn thì không còn biếgi là trời đất nữa; dã thế, mà vật đổi sao giờ, cuộc đời mỗi ngày mỗi khác, đến kỳ mẫn hạn ra và, thoạt nhiên và vào một cái hoàng cảnh mới lạ, mà bọn người khốn nạn kia ngó ngắt, không phải ở xứ của mình. Bà thấy thế mà thương xót và căm hận tội lỗi, không quản công phu, lập ra tờ báo này riêng dành cho họ để tiêu khiển lìa giờ trong mấy con sầu thảm, và dè báo cho họ biết cái tin tức của thế giới phía ngoài bốn vách tường nhà ngục. Những người sắp chử và án hành tội này là toàn những tội nhân thường, ở giám ngục Vacz.

Bà là một tờ báo rất mới ta nghe qua mà phải ngâm ngừi cho cái trạng huống tù nhân.

6) Thuyết Bà-la-môn ở Ấn-dô lấy sống làm khổ, cho chết là sướng; vì thế nên có kẻ không ăn dè cầu chết, có kẻ vào nơi hang cọp, nằm giữa đường xe, dè cho được chết mà hưởng cái vui đó. Đó là lối yêm-thé cực doan, di hại cho nhân đạo, không phải là ít.

7) Thuyết Gia-giáo trọng phần hồn mà không nói đến phần xác. Thuyết ấy cũng cao hơn các thuyết kia, song những thuyết thiên - đường mồ-nhật, cũng chúa trời v.v. làm cho người đời nang lòng mê tín, ngăn đường tư tưởng tự do của loài người, nên từ khoa học phát minh thi thuyết ấy có hơi di động.

8) Thuyết Phật-giáo cho rằng chúng sinh không sinh không diệt, vì lấy vọng tưởng mà phân biệt nên có cái ngã tương  $\neq$   $\neq$ . Ngã tương mà lưu lị thi sa vào trong cái kiếp có chết có sống, bằng bùi ngô tưởng di thi cái pháp thân không khi nào mất, nên đối với sự chết, không đáng vui cũng không đáng buồn, không nên sợ mà cũng không nên liếc. Phật thuyết thi cao xa thâm thùy hơn các thuyết kia trên,

### QUỐC-TẾ GIAO-THIỆP

(Relations internationales)

#### III. — Các hạng hiệp-ước

Bối với các nhà trước-tác về văn-chương mỳ-thuật hay các nhà phát minh về khoa-học, các nước cũng có ký hiệp-ước chung để bảo-hộ lợi-quyền đặc-biệt cho họ. Nguyên ở các nước văn-minh ngày nay, phap-luật nước nào cũng biết bảo-hộ các nhà trước-tác và các nhà phát-minh trong nước họ, họ được giữ bảo-quyền, và ở ngoại-quốc lại bị người ngoại-quốc xúp cái bẩn-quyền ấy, thì họ phải tôn-hại. Bởi vậy cho nên các nước đã ký với nhau hiệp-ước ngày 9 September 1886 để bảo-hộ chung cho các nhà trước-tác và các nhà phát-minh trong mỳ nước ấy. Chiều theo hiệp-ước ấy, ở thành Berne có một số đà quan-đốc việc bảo-hộ ấy.

Bối với anh em lao-dòng, hiện nay có sứ «quoc-te lao-dong» ở thành Genève. Sứ này mới lập sau Âu-chiến, nghĩa là từ ngày có hòa-ước Versailles; mục-dich để định giờ làm công cho lao-dòng, định giờ liền công cho lao-dòng v.v. Năm ngoái có ông Thomas sang ta, người minh òn ào mong mỏi, ông ấy chính một chán hối - đồng trong sứ ấy đó.

#### IV. — Văn-dê «biển»

Trong sự quoc-te giao-thiệp, văn-dê «biển» xưa nay đã sinh nhiều chuyện rắc rối.

Ngày nay, các nước đều công-nhận sự tự-do trên mặt biển; nói như thế nghĩa là mặt biển không phải của riêng một nước nào, là bùn nước nào cũng được qua lại tự-do. Nhưng bùn xưa thời không được như thế. Trong bùn La-mã thịnh, người La-mã đoạt biển Địa-trung làm của riêng mình. Trong bùn người Bồ-dào-Nha và Tây-ban Nha thịnh, giáo-hoàng cho họ hưởng độc quyền trên mặt biển di sang Ấn-dô và sang Mỹ-c-áu. Đến bùn Anh-đi-lợt thịnh, người Anh lại muốn cầm không cho tàu bè người Hà-lan qua lại tự do trên mặt biển, sinh ra trong Âu-châu một cái phong trào dữ luon về văn-dê «biển», trót bùn một bùn-ký. Hiện bùn giờ thời không như thế nữa, các liệt cường đều ký hiệp-ước với nhau để công nhận sự tự-do trên mặt biển rồi.

Sự tự-do trên mặt biển có tương quan đến hai điều này:

1) Quyền tàu bè các nước di trên mặt biển trong khi chiến tranh và trong khi thái bình,

2) Quyền đánh cá ngoài biển.

Ngoài bùn đều ấy, các nước lại còn phải thương-thuyết với nhau về cách tàu bè các nước đồng đầu bùn để nói chuyện với nhau, cách lập đền ngoài biển để tàu bè chạy, cách bùn hộ giáp thép chạy dưới đáy biển, v.v.

Nói sơ lược thì sự qua lại trên mặt biển được tự do luôn chỉ trừ những nhấp này:

1) Biển không thông ra biển lớn, thi dù như Mer Caspienne & trong nước Nga; như thế là của nước Nga;

2) Tờ địa phận của mỗi nước ra ngoài khơi cho đến 6 hải-lý (miles) (một mile là 1.609.344 mét)

(Còn nữa)

HAI-AU

### NHÂN-TÌNH THẾ-CỘ

#### III

Hôm qua, tôi vào nhà thương dê thăm người chí tội dương dương bệnh tại đây. Khi trở về, ra gần khỏi nhà bệnh, thì nghe có tiếng gọi. Tôi quay đầu lại, thấy một người đàn bà, nắm cái giỏng, gần cửa, cặp mắt nhìn tôi chảng chảng. Tôi vừa bước lại, vừa nhìn, thì chính là cô try A.

— Ủa! Cô dìi về đây bao giờ? Cô dìu gì mà nắm nhà thương?

— Thưa ông, tôi không ba nhiêu thi giờ nứa thi sẽ chết. Đến ấy, quan thầy tuy không nói cho tôi biết, nhưng tôi cũng biết trước. Ma chắc ông cũng biết trước như tôi vậy chứ? Ông còn nhớ câu chuyện tôi thưa cùng ông vào khoảng tháng Mai 1924 không?

Tôi chưa kịp trả lời, thời có khán

bộ giục tôi ra gấp, vì Quan-thầy đã đến. Tôi dành phải bước ra, có hứa với cô ngày mai sẽ trả lại thăm.

Tôi trả về, vừa đi, vừa nghĩ...

Câu chuyện tháng Mai 1924?

U i tôi còn...

Buổi ấy, cô A mới dì 16-17 tuổi

chỉ dò, dương học ở đê-nhi-tien. Thân phụ cô là bạn đồng liêu tôi, nên có nhờ tôi bảo lùn cho cô ở trường. Vì vậy mà tôi phải chấm nom cô, nhất là về phần sức mạnh.

Tôi thấy cô ôm yếu, hay đau vật, nên có mời quan - đốc K. đến nhà thăm bệnh riêng cho cô. Thân xong, quan đốc bảo cô ra ngoài sân chơi rồi nói với tôi rằng: «Chị bé này yếu lắm; nếu thời học mà về nhà quê diệu dường thời ngày sau có thể lâm bệnh mạn được; nếu cứ theo học, lại học xong phải đi giày, thời tôi sợ không sống quá 25 tuổi». Cô A lúc ấy tuy còn nhỏ mà tư cách đã vững vàng quyết đoán, không nhút nhát như số nhiều bạn học của cô. Vì vậy, khi quan đốc về rồi, tôi gọi cô vào nhà, thuật lại điều đó câu chuyện cho cô nghe, không giấu giếm đều gì cả. Tôi lịu nói:

«Gia-tu nhà chị cũng khai, tôi chắc chị đi học cũng không phải để tim kẽ sinh-nhai. Vả chăng, tình-chí trong noi vắng vẻ, cảnh-diện viên đối với chị cũng không phải một cảnh nguy hiểm.

Còn cách bùn-dâp-công-ân dường dọc của cha mẹ, của xã-hội, có nhiều cách chờ không phải chỉ một cách giày học. Nay quan thầy thuốc đã bảo như thế, tôi chỉ nên thôi học và nhà quê mà nghe». Cô ngẫm nghĩ một hồi rồi trả lời lại như thế này:

«Ông giày như thế là ông lấy lối thường mà giày, nhưng khôn vì tôi đây lại phải đứng vào một cái cảnh tình đặc biệt. Gia-tu nhà tôi khai, tôi không đi giày cũng đã km-no, đến ấy có; tình tôi ưng nơi tịch mịch, cảnh dien viên là cảnh thuận, đều ấy có; bùn-dâp-công-ân dường-dọc, ngoài cách giày học còn nhiều cách khác, đều ấy cũng thiệt quá vậy. Nhưng tình cảnh tôi bây giờ không thể vì ba cô ấy mà thôi học đi được. May mắn nay, dư luận trên các báo ngày

riêng nước ấy; đó là nói trong bùn thái bình; trong khi chiến tranh thì phải lính lùng chém lay.....

Ôi thôi! bùn người bạc mệnh đã

xa vui no miên chia-suối rồi!

Ai cũng muốn sông, song có cái đáng muốn hơn cái sông.

(Mạnh - Tử)

nào cũng có bài ché-bai con gái đi học. Báo này thuật chuyện có giáo án ở bùn, báo kín chép chuyện có dû hành động bậy. Ma ai viết mấy bài báo ấy? Chính là các ông tai mắt trong xứ! Ông thử nghĩ, việc con gáu xú mình theo tên học là một việc mới; việc còn mới, kết quả chưa thành, vừa thấy năm bảy cái bông dẹt mà dã với bùn bùn lùa, binh phầm việc xâ-bội cách ấy thì thế nào gọi là chinh-dâng được? Nếu cả đám lùa đều hư hết, cả bọn phu nữ chúng tôi đều hư hết, tôi ấy bời ai? Ai chịu cái trách nhiệm sắp đặt cho chúng tôi, ai tự gánh lấy cái gánh đán-ank cho chúng tôi, không phải các ông tai mắt dò thời ai? Các ông không biết nghĩ, lại ché-bai chúng tôi! Nhưng chúng tôi không muốn lấy lời lẽ nói di nói lái với các ông làm gì, chúng tôi chỉ muốn lấy sự kết quả lương lai sắp đến đây dè - trả lời - mà thôi. Tôi dã cùng năm bảy chị em trong lớp bùn với nhau quyết chí học cho dù bùn hào hào, lấy đó để trả lời - cho các ông biết. Việc tuy không phải một việc cao xa gì, song chí dì quyết, lời dâ trao với chị em, dì, bùn giờ tôi không tu vi cái cờ - sực khỏe - mà bùn dã quyết, sai lời với chị em.

Cô A học đến năm 1926 thi đậu tốt nghiệp, mấy năm nay ra ở với xã-hội, làm chuyên cần, long-thanh-bach, tôi vẫn nghe người ta khen obrang mài đến hôm qua đây mới gặp lại.

Theo như lời tôi đã hứa, sáng hôm nay tôi trả vào lại nhà thương để thăm cô. Nhưng vừa bước vào nhà bệnh, thấy người qua kè lèi chén rộn, thấy cái giường có nằm hôm qua dâ kbieng di dâu mài, tôi bắt phải lanh lung chém lay.....

Ôi thôi! bùn người bạc mệnh đã

xa vui no miên chia-suối rồi!

B. L.

### VĂN-VĂN

Cảm tác (ca-trù)  
Nhân-tiền sở kiền lâm can-xuc,  
Tức ống Xanh sao khéo chọc gan già.

Kia kia mây, kia kia nước, kia kia  
cô, kia kia hoa,  
Món ủ-rủ khép son-hà chung một

về.  
Định phan thiên thư nguyên bát  
cát,

定分天會原不改。  
Dịt kíp thê cuộc bội kham liên.

Toan thêt lén hỏi bác Hoàng-Thiên:  
Sao thời thê cử đáo dien như thê

mài?  
Cuộc bê - dâu xoay mài dù trâm

đường,  
Nghi bao nhiêu thêm xót lâm gan

vắng,  
Trí ngả giá trân-gian nào dè mây.

Non nước muôn trang còn rặng rộy,  
Chi tang đồng muôn kiếp dâm don

sai.  
Trân-ai tri kí là ai?

Dâng-binh

SÁCH NÊN XEM

GIA-BÌNH GIÁO-DỤC  
(quyền thương và quyền bộ)  
Giá mới quyển 0320

# ANNAM LỊCH SỰ

## HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JVB

### VIỆC TRONG NƯỚC

#### TRUNG-KỲ

##### HUẾ

Nghị-dịnh tòa Khâm về thuế  
món-bát  
**BẢN C**  
Tóm những nghề nghiệp phải chịu  
thuế và hạng thuế của mỗi  
nghề nghiệp (1)

NGƯỜI CHIẾU THUẾ	CÁC HẠNG THUẾ
Thợ lặn giào đơn	7e
Người rao bằng yết-thí	8e, 9e
Người quản-sự	1e, 2e, 3e
Chỗ ghe nhỏ chở đồ cà lầu, người tấp đặt hang-hoa dưới tàu	3e, 4e, 5e
Thợ làm diêm	Người hảng
Thợ làm đồ thờ	1e, 2e
Người lanh lanh nhà	4e, 5e, 6e, 7e
Chỗ quán cơm, quán ruou	1e, 2e
Người bán xe hơi	Người hảng
Thầy kiệu	1e, 2e
Người bán tré, tranh	6e, 7e, 8e
Nhà ngâm hàng	Người hảng
Thợ làm lão	1e, 2e
Thợ làm ghe	4e, 5e, 6e
Người bán đồ chơi, đồ dẹp-núc	1e 2e 3e 4e 5e 6e
Người bán trầu	Re, 9e, 10e
Người xuất cảng tàu-và	Người hảng
Người buôn thô-vật	1e, 2e
Thợ làm đồ chơi, đồ nhữ-trang	1e, 2e, 3e, 4e
Thợ làm đồ chơi, đồ nhữ trang hoặc có hàng buôn không có xưởng hoặc có xưởng không hang-hoa	2e, 3e, 4e, 5e, 6e
Thợ làm đồ chơi, đồ nhữ trang mà làm thuê	5e, 7e, 8e
Thợ giặt	6e, 7e, 8e
Người buôn cùi	2e 3e 4e 5e 6e 7e
Người bán gỗ	Người hảng
Người bán thịt	1e, 2e, 3e, 4e
Người làm hoặc bán đèn bèch-lap và các vật đóng-loai	1e 2e 3e 4e 5e 6e 7e
Người làm bánh	1e, 2e, 3e, 4e

#### CHÌ CÂY NƠI MÌNH

(PHIÊU-LUU VÀ XÃ-HỘI  
TIỀU-THUYẾT)

Tác giả: HECTOR MALOT  
GIANG-HA dịch:

Số 24

Chương thứ mười bốn

(Tiếp theo)

Một chỗ thấy cửa phòng mở ra,  
một người con gái độ mươi lăm  
tuổi bước vào. Người ấy bắt đầu  
cởi áo và dỡ tất điện ngắt chúa  
nhứt xép để trong thùng rồi lật bộ  
đồ để làm móc lén cái đinh trên  
trong để sảng ngay bên.

Đoạn lần lán mắng người khác  
kéo oao chapeau ván om sám: soạn  
thừng, kéo giò, xếp đặt áo quần; vì  
chỗ chật hẹp nên dụng bén nát, va  
bén nát, rồi giật giùm la rắng òn cả  
lén; phần nhiều toàn là những  
giọng phản nản trách mắng người  
chủ nhà quá ham lợi mà bát chí

em họ phải chia chật chọi hép hói.  
Mấy người kia hét nói chuyện  
ngày chúa nhứt hôm ấy lại nói đến  
chuyện ngày mai, đến chuyện nhà  
máy, đến mấy người coi việc nào  
là ông Vũ-phần, nào mấy người  
chú mà chàng gọi là hai người  
thanh niên, nào ông đốc Ta-luân  
mà kêu thi đại tên là con chồn,  
người gọi là « thằng Giu đà bắn  
Chúa ». Theo mấy lời người thợ nói  
chuyện với nhau thì ở sở ai cũng  
ghét ông đốc Ta-luân và ai cũng sợ  
ông ấy.

Một chỗ tiếng nói hơi im, ai nâm  
giường nǎm, chỉ còn một giường  
còn trống; đó là cái giường của mụ  
Noa-dén còn say ruou giật giờ đâu  
giặc đường nén vè trè.

Thinh linh nghe sục sục duỗi thang  
lâu, một người vâng bước vừa rẽn,  
vâng kèn gọi. Đó chính là mụ Noa-  
dén đã vè. Kêu mót không ai thêm  
trả lời, doan nghe im đi một lúc;  
nhưng mụ Noa-dén lại khóc sự kêu  
rõ như trước, khóc khóc, không  
cho ai ở yên được. Sau hết một

người con gái cực chẳng đã phải  
ngồi giậy chổng áo bước xuống  
điu dắc mụ Noa-dén lên gác, nhưng  
mụ cũng cứ nói bát bát và rủ đi  
uống ruou thêm. Bây giờ một người  
nữ cũng lại giúp đỡ cho người kia  
má kéo lôi mụ Noa-dén lên. Lên  
được trên gác rồi, mụ say ruou kia  
lại van khóc kêu là chuyện nǎm  
chuyện khác... không một ai nhầm  
mái được.

Thầy công việc như vây con Bé-  
rin tự hỏi: nếu mót bát chúa nhứt  
cũng như vây thì không biết mấy  
người thợ kia chịu làm sao cho lại  
với mụ say ruou ấy? Ở Ma-rô-cua  
lại không có một chỗ nào khác để  
thợ thuyền nghỉ ngơi được gần đón  
sao?

Vâng là ở đó không phải chỉ có đền  
đo mót khói, cái khống khít trong  
phòng lại càng ngày càng khít thở,  
vâng nồng, ngọt, vâng hối tanh  
không sao chịu nổi.

Nhung lần lán mụ say ruou kia  
cũng bắt nói và một lát thi nghe  
tiếng ngáp khô khò.

#### VĨNH

Nói thêm về hai cái án tử hình  
thi hành hôm 18 Mars  
Trong số 266 có đảng tin rằng  
hôm 18 Mars ở Vinh tại bài có san  
trưởng Cao-dâng tiểu học, các quan  
trên đê dem thi hành hai cái án tử  
hình của hai người tên là Phan-vân-  
Thần và Nguyễn-xuân-Bảo can và  
vụ ám sát xảy ra hồi cuối tháng  
chạp năm ngoái (theo âm lịch).

Mấy năm nay vẫn thế luôn, kỳ thuở  
sắp đến đây không rõ ra sao?

Bóng dân lai cáo

#### QUẢNG-BÌNH

(TÂN-ẤP)

Quan Thanh-trà Lao-Cộng  
ở đâu?

Năm nay nhà nước khởi hành  
con đường xe lửa Tàu-đèp Thakbek.

Ký giả mới rồi có đi du-lịch xá-ký.

Xuống ga Tân-Ấp, hỏi thăm

người bạn nhưng công dịch ở

đó. Người bạn nói: chủ thầu

đây là ông Jalien, người xép công

cho ông là Mélaseau, đốc công hầm

Thanh-long là Rossey. Trong lúc

nói chuyện chợt thấy một người

bạn đỗ Áu-phục xí-ma một người

bạn quân Annam áo tây rất

tàn tệ. Người bạn nói: « Đó là ông

Sơ-chi người cao kia. Chủ hiến

còn khà đà nhiêu khi đã đit bát lai

nữa kia. Ông ấy là ông vua thứ hai

Thiêng-dó. Vậy xin ông cho bắn báo

bích chò & của ông dũng trả lời cho

người ta. »

T. D.

Ký giả lừa qua xít Thanh-long, đi  
vào hầm đá (tunnel) thấy mấy túy  
cái đang ngồi sói ra và một đám  
cu-ly người khác, người thanh.  
Tôi hỏi căn nguyên, thì có người nói:  
« Chúng tôi làm 12 ngày trời  
(làm công nhât) mà chủ sở không  
biết công cho ». Ký giả nghe những lời thuật trên  
mà cảm thương cho những người  
lao động. Hồng-miếu

CÙNG ƠNG HUỲNH-BÁ-  
DƯƠNG

Bản báo có giới thiệu a sách Thể  
giới ngữ & của ông cho bạn đọc-giá  
nay được nhiều bức thư hỏi thăm  
chò & của ông đề gửi thi bằng cho  
ông, mà giao-thiệp về sự học thứ  
tiếng đó. Vậy xin ông cho bắn báo  
biết chò & của ông dũng trả lời cho

T. D.

#### RẬT MỚI! RẬT TIỆN!

Item 1a. Item ngũ mới mẻ tại du-ung  
Paul-Bert gần cầu Gia-Hội, hiện là  
Cheong Shing & F. Xưởng-thắng, nha  
đèo Tàu và Annam rất tinh xảo, tiếp  
đãi rất vui lòng khách mà giá lại rẻ, đồ  
lại ngọt. Khi b phương xa muốn da  
ngoạn Kinh-dò phong-canh chờ nén bô  
qua rất ưng: rất ưng!

CHEONG-SHING

tại đường Paul-Bert gần cầu  
GIA-HỘI

HU

#### NƯỚC SÔNG HƯƠNG

Sắc nước thiên-nhiên rất đậm đà,  
Mùi hương vương-giá ngát thơm xa;

So bò với nước cò-lon nồng,

Thời nước này thơm vẫn mặn nồng...

Chè toàn rượu thật mượt, mà chè rất công kỹ; có dùng mới  
biết tốt.

Nước Sông-Hương không phải chỉ qui về chất thơm  
mặn-mà mà thôi, mà vì chè vỹi rượu 90° thật tốt, nên dùng xéc  
thoa lại thêm hợp với phép vỹ-sauh.

Giá bán lẻ trong toàn xít Đông-Pháp: mỗi chai 0\$65.

Rượu 90°, chưa kể giá mua, mỗi trăm lit đã phải  
chứu 117\$00 bạc thuế rồi

#### TRÈ CON GÀY ÔM !!

Thường thấy trè con gày ôm, ăn ngù  
chẳng ngon thì kịp lấy thử Tiêu-Nhi-Bội  
Nguyễn cùa hiệu THAM-THIỀN-BƯỜNG  
cho nó dùng, trong vài hộp thì đã kiêm  
hiệu.

Thứ thuốc này, uống vào thì mạnh gân  
xương, ích tinh huyết, hóa tích trệ, mạnh  
tỷ vị. Nói tóm lại, thuốc Tiêu-Nhi-Bội-Nguyễn  
chuyên đè bò bò sức các trè không dù  
thiên nguyệt.

Mỗi hộp giá 1\$00

#### nhieu chung áy.

Khó tinh thật! nếu ninh thô thi  
chết ngọt, mà nếu thô thi chi cho  
khỏi sinh bệnh! Nếu vừa vùng vây  
thi tinh cò sơ tag nhằm một miếng  
giấy dán cửa, vi cửa đó không  
có gường phải rái giày.

Nó bền lông tag xé một lô giày đế  
cho không khí ở ngoài tràn vào, rồi  
đưa mót kẽ chò giày lủng áy mà  
thô. Thô được cái không khí trong  
sách nenh chung bao lâu nó ngù được.

Chương thứ mười lăm  
Khi con Bé-rin thức dậy thi thấy  
trong phòng đà sáng lèm nhẹm,  
phièu ngoài giọng gá inh ôi; một  
luồng khí lạnh từ chò giày lủng vào  
phòng; trời đã rạng đông.

Bây giờ tuy có không khí ngoài  
trên vây, nhưng cũng không sao  
duỗi hêt cái thân khát chà lai  
trong phòng. Nhưng ai nay cũng  
đường yết giác. Con Bé-rin sẽ rợ  
mót thêm cái lô giày đế cho không  
khí vào nhiều hơn, nhưng vò gá  
cùi tay nhằm cái cửa, cái cửa  
đóng sot sét kêu rầm lên, mắng

tiếng. Nó thát kinh, sợ chúng gút  
minh thức giây mà rầy nó, nhưng  
cũng chẳng thák ai dậy. Thấy vây  
nó bèn vội lấy áo quấn, thùng  
thẳng mặc vào, rồi tay rách giày  
chứa đì khát, sét xé bước lại chò  
thang lầu đì xuống. Cùa phòng đóng  
không có khóa nên nó mót được.  
Vừa bước ra thang lầu nó ngù

xuống mang giày đế xuống luôn.

Không khí mót mẻ là đường nào!  
chứa khì nào mà nó nghe trong  
minh khò khoán đường áy. Nó vừa  
đi vừa hô hấp cái không khí  
trong sách bùi sét, bồng  
nhien mót con chó nghe có người  
đi bên cái tiêng sét, rồi kẽ đà mắng  
con khac cung sét theo. Nhưng mà  
con Bé-rin không thèm đè gáden, nó  
bây giờ có quyền đè đảng, nào có  
phải đưa vu vò lùc trước đén.

Cái sét nhỏ quá nó bèn bước  
ra ngoài đường, rồi cùi nhâm  
thông mà đi không nhất định đì  
đến. (Còn nữa)

## HỘI VĂN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI CẤT TIỀN LÀM VỐN - HỘI ĐẦU TÂM CÔ-PHẦN - CỦA NGƯỜI ĐẠI-PHÁP LẬP RA  
Đại-cuộc ở tỉnh THƯỢNG-HẢI (Chine) 7, Avenue Edouard VII  
Vốn của Hội: 65.000 lireys bạc Trung-Hoa (đã đóng một nửa) và 2.000.000 phat-làng  
Đại-pháp (đã đóng một giao-tết).

Tính số đến ngày 31 December 1927, Hội có tài sản khoảng 28.845.000 đồng bạc Hàng-Mao dollars  
cất tại THƯỢNG-HẢI.

TỔNG-LUÔNG LỚN Ở ĐÔNG-PHÁP: 25 Rue Guyenne-SAIGON — máy số 11-571  
PHÓ-CƯỜNG col v TRUNG-KÝ và BẮC-KÝ: 19 Rue Nguyen Duong HAIK — máy số 11-658

HỘI LÍ-P DƯỚI QLVNCH-PHÙ ĐÔNG-PHÁP KIỂM CÓ

Số bạc sở tích của Hội gởi tại Kho-bạc-lớn của Nhà-Nước ở Saigon.

Muốn hàn-hiện cho có cái vốn, hoặc để dành cho con gái khi vu-quí,  
thì nên lấy một Phiếu (BON) của Hội

## VĂN-QUỐC TIẾT-KIỆM

GIÁ PHIẾU, NGƯỜI CHỦ PHIẾU ĐƯỢC LÃNH LÀ

### Một ngàn đồng

SỐ TÊN NHỮNG NGƯỜI ĐẠI-LÝ Ở TRUNG-KÝ

TÊN TỈNH	DẠM HIỆU CỦA CHỖ & CỦA NHÂN-NGƯỜI ĐẠI-LÝ
Thanh-Hoa . . . . .	M.M. Bé Tường Lân, H้อง Lô Ty Khoa, huu tri, 130 Grand'Rue à Thanh Hoa
Vinh-Bản-thuy . . . . .	Lâm-Quang-Nguy, chò hiên sach & Thành-đức, rue Maréchal Foch à Vinh. Thủ cho M. Hoàng-Các sin-tho.
Ha-Tinh . . . . .	Võ Công Hòe, Hàng-lâm viện Kim-dô, Ea-Institut, chò nhà Vào-hướm ở Ha-Tinh
Quảng-Bình . . . . .	Hồ quai Tang, Thượng-mái ở Donghoi.
Quang-Trí . . . . .	Thịnh Lân, Chò nhà Khách-sao biệu Lien, rue Thanh-Hàn à Quang-Trí.
Huế . . . . .	Tôn-Thái-Dai, Tu-Giáo, & biệu chup bóng Tàng-Việt, rue Paul Bert à Huế.
Faifo . . . . .	Trần-Bại-Báu, Quang-Lộc Ty Khoa, huu tri & Faifo
Quang-Ngai . . . . .	Truong, Quang-Luyen, Chò nhà Khách-sao & Quang-Ngai.

## QUẢNG-NAM

(DIỆN-BẢN)

Ông Phạm-tri-Tùng được tha  
Ông Phạm-tri-Tùng, ở phủ Diện-  
Bản, can vu diễn thuyết với ông  
Trần-thiền-Đo, bị án 7 năm đày đi  
Lao-bảo đến nay được 3 năm, nay  
được tha bổng.

Một người nghe chuyện

## BẮC-KÝ SAU MẤY CUỘC BIEN ĐỘNG VỪA RỒI

Giải di các tinh dè xét hỏi

Phạm-quang-Phú lục Sáu (chủ  
một nhà cho thuê và chửa xe đạp  
ở Bắc-ninh), Nguyễn-vân-Sáp tức  
Đội-Sap, Đăng-vân-Thịnh, Vũ-dinh-  
Phú (giáo học) Lương-ngọc-Lon  
(người bắn viên đạn cát sát  
Saint Génis). Nguyễn-mâu-Ngo  
(quán tại Kim-sơn, Ninhbinh) đều  
bi giam tại nhà phò-hòa là nay bị  
giải sang Bắc-ninh để xét hỏi.

Ba người khác cũng bị giam tại  
nhà phò-hòa là nay cũng bị giải  
đi Yên-báu.

Đào-vân-Linh, Nguyễn-chí-Chu  
bi giải di Kiến-an.

Một viên Quản-khô-dò bị bắt

Theo lệnh quan Chánh-án Ioan  
an dè nỗi cấp-tinh Kiến-an, sô  
sen dâm Kiến-an đã phai người di  
hái viên Quản-khô-dò Dương-vân-  
Thủy, 36 tuổi, thuộc đội quản-thứ  
hai đóng tại Kiến-an và quê ở  
Nam-dinh. Dương-vân-Thủy bị cáo  
về tội làm rối cuộc tr. an.

(Thực-nghiệp)

## HANOI

Thân-Chung sẽ bị cấm-chặng?

Nhiều tờ báo ngoài bắc dâng  
tin rằng kỵ Hồi-dồng chinh-phò  
hợp 19 mars vừa rồi có xét bắn dù  
bắt đầu nghỉ định ngày 18 Juillet  
1928 cho phép ông Diệp-vân-Ký  
xuất bắn tại Saigon to Thân-Chung.

Chưa rõ vì lẽ gì, song lan héo mà  
hết phải buôn-lòng, bận-dòng-ghị-lập  
không sao ngăn nổi ngóm ngùi.

LÀM THÉ NÀO CHO NỘI GIỐNG MINH ĐƯỢC BỀN CHẶT VÀ TRẮNG  
DƯƠNG BỎ THẬN? — XIN HỎI ĐÓ VÀ NHẬN CHỐ KÝ:

## YÊN-SƠ BỎ-THẬN-HOÀN

Những người ham mê túu-sắc quá độ, hoặc nhiều tuối khi huyết hư kém,  
thôn-thủy bất-túc, sinh ra đau-lưng, chóng-máy-chóng-mặt, ăn-không được  
ngủ-không-yên-giấc, đêm-nâm hay chiêm-bao, mộng-tinh, di-linh. Còn-một  
diễn-rất-nên-chú ý và phải săn-sóc đến ngay lập-tức là những người đã thành  
già-thết-lâu ngày mà vẫn chưa được nở hoa-kết-quả (sinh-dé) và một sự rỗi  
phiền-nứa là những người đã nhiều tuối-rồi mà vẫn hiếm con-muộn-cháu,  
những sự phiền-nứa ấy bởi đâu mà ra cũng tại tinh-huyết-loang-xấu, thon  
thủy-hư-kém-dó, vây mau-dùng thuốc này sẽ được như ý-sở-cửu.

Mỗi hộp giá 1300

Bản-dược-phong và các nơi đại-lý đều có sách thuốc-biểu



**ĐẠI-QUANG DU'Q'C - PHÒNG**  
46 B' Tông-dốc-Phương CHOLON — 47 phố hàng đường HANOI

## XÔ-SƠ QUỐC-TRÁI

(Lần thứ ba mươi hai)

Ngày 1er Mars 1930

Những số sau đây, trong 100000.

(Tiếp theo)

37.463	49.056	59.006	69.986	80.283
37.866	49.121	59.643	70.005	80.310
37.052	49.461	59.845	70.113	80.340
38.106	49.714	59.885	70.145	80.389
38.174	49.752	60.017	70.150	80.610
38.205	49.971	60.160	70.188	80.630
38.581	50.018	60.214	70.254	80.827
38.583	50.073	60.252	70.297	81.034
38.791	50.152	60.312	70.419	81.182
38.818	50.201	60.327	70.424	81.279
38.819	50.468	60.435	70.890	81.306
38.987	50.690	60.509	70.900	81.356
39.061	50.804	60.623	70.960	81.378
39.120	50.926	60.729	71.063	81.404
39.304	51.100	60.783	71.121	81.413
39.605	51.171	60.891	71.142	81.632
39.700	51.181	60.915	71.501	81.740
39.802	51.761	60.965	71.553	81.822
39.935	51.781	60.991	71.599	81.893
39.944	51.706	61.167	72.044	81.992
39.994	51.920	61.523	72.118	82.156
40.120	51.927	61.639	72.211	82.225
40.147	51.993	61.699	72.294	82.322
40.172	52.139	61.702	72.374	82.322
40.197	52.223	61.869	72.476	82.416
40.218	52.363	61.905	72.571	82.473
40.270	52.372	62.071	72.764	82.729
40.500	52.581	62.806	72.766	82.721
40.516	52.780	63.016	72.854	82.773
40.643	52.840	63.476	72.974	82.825
40.815	53.041	63.500	73.000	82.933
40.825	53.245	63.618	73.146	82.845
41.725	53.329	63.620	73.360	82.993
42.034	53.345	63.668	73.436	83.164
42.129	53.475	63.682	73.533	83.177
42.245	53.495	63.986	73.540	83.216
42.337	53.499	64.085	73.585	83.257
42.360	53.558	64.088	73.654	83.453
42.893	53.785	64.293	73.862	83.524
42.965	53.792	64.335	74.246	83.620
43.078	54.016	64.514	74.425	83.697
43.090	54.143	64.651	74.470	83.723
43.137	54.198	64.866	74.645	83.815
43.267	54.202	64.926	74.686	83.831
43.706	54.280	65.007	74.908	84.358
43.734	54.294	65.034	75.002	84.381
43.766	54.602	65.755	75.033	84.404
44.002	54.828	75.922	75.104	84.640
44.131	54.921	65.937	75.136	84.723
44.322	55.135	66.229	75.140	84.857
44.398	55.218	66.233	75.228	84.895
44.416	55.363	66.216	75.218	84.907
44.651	55.388	66.399	75.125	84.922
44.792	55.470	66.561	75.515	85.951
44.862	55.501	66.584	75.585	85.996
44.916	55.728	66.589	75.649	85.193
45.124	55.728	66.772	75.659	85.285
45.335	55.820	66.780	75.711	85.419
45.463	55.823	66.822	75.803	85.551
45.486	56.048	66.864	76.067	85.995
45.495	56.256	66.877	76.119	86.027
45.708	56.554	66.976	76.174	86.058
45.872	56.577	67.145	76.563	86.191
45.932	56.653	67.482	77.039	86.238
46.073	56.827	67.495	77.312	86.510
46.996	56.882	68.622	77.763	87.597
47.120	58.129	68.		

GIÁ BẢN	
BỘNG-FRAP.	NÔNG-QUỐC.
Một năm . . . . .	8 50
Mỗi tháng . . . . .	1. 50
Mỗi tháng . . . . .	1. 50

Mỗi báo phải trả tiền trước.  
Thư và mandalet gửi cho M. TRẦN  
DINH-PHIEN-Al đăng quảng cáo  
việc riêng tin thương nghị trước.

# TIẾNG-DÂN

LA VOIX DU PEUPLE

徽 民

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

编辑室 越南  
HỘ KHẨU - THỦ TỤC - KHOA HỌC

Quản lý  
TRẦN-DINH-PHIEN

BÁO QUÁN  
Đường Đồng-Ba, Huế  
Giấy phép số 55  
Giấy phép: TIẾNG-DÂN - Huế

Chi sống riêng vì  
mình, là cái sống  
không xứng đáng  
gi cả.  
(Qui ne vit que pour  
soi, n'est pas digne  
de vivre).  
(Bolsig)

## CÁI CHẾT VỚI NGƯỜI ĐỘI

(Tiếp theo)

### (THUYẾT ÔNG HIỆT-DỨC)

Ông Hiệt - đức là một nhà truyền bá « tần hóa luận » mà cũng là một nhà đại cách mạng. Từ bài luận « chủng - nguyên » (tại đây nguồn gốc các giống vật) của Đạt - nhì - Văn (Darwin) ra đời, từ trường trong hoàn cầu mở ra một thời đại mới, không những khoa học hứa hẹn vì đó mà thay đổi, mà sú-học chánh - trị, kinh tế, luân lý, đạo đức v.v. thay đều chịu cái ánh hưởng to tát đó. Ông Tư-lan-Tắc (Spencer) lại kế khôi, lóm cả các mối phien phure trong một lò mà ưu đúc lại, thành một môn khoa học có hệ thống. Chủ nghĩa duy vật thịnh mà chủ nghĩa duy - tâm phải dẹp lại một bên; khoa học phát minh mà tôn giáo gần sụp đến nỗi tan rã; đem cái căn đề cựu học mấy ngàn năm mà làm cho tróc gốc dứt chối, bài luận tần hóa thật là có cái mảnh lực vô cùng vậy.

Tuy vậy ông Tư - lan - Tắc có mượn nguyên lý sinh vật mà định đoán cái nguyên lý loài người, vẫn là sáng kiến; công phát minh ấy ai cũng công nhận. Song cái đường tần - hóa phải theo ngà nào mà đi? Tần hóa đến đâu là dừng? Ông không chỉ cho rõ ràng và xác thực; cái vấn đề quan trọng to lớn đó còn treo giữa trống không mà chưa qui trước về nơi nào. Vì thế nên đã có nhà phê bình:

« Có nhà học giả lấy khoa-học để đánh đòn tôn - giáo. « cho rằng loài người đầu tiên là từ họ động vật mà tiến lên; song là thử hỏi: cái luật tần hóa đến đâu là chứng? đến loài người mà thôi sao? hay là trên loài người có một bậc gì nữa? thi họ không trả lời được. »

Lại có kẻ nói:

« Ông Tư-lan-Tắc đã xướng chủ nghĩa cá nhân, lại xướng chủ nghĩa xã-hội, hai điều ấy không cùng sống chung trong cõi đời được; bên này sống ibi bên kia phải chết, bên kia sống thi bên này phải chết, không thể nào dung hòa nhau được. »

Những lời phê bình trên, có hơi quá kich, song cũng là lời thiệt đáng. Tuy vậy họ chỉ đứng ngoài mà phê bình thôi, chứ họ cũng không giải quyết mấy điều nghĩ vấn trên. Đến ông Hiệt - đức lấy cái nǎo tính

### GIỌNG THI NHÀ GIÀU

Một ông phú hộ, nhà giàu nổi tiếng, nhưng có tánh tham, phàm ai mướn ruộng hoặc vay mượn gì, cũng phải có đưa vật gì đến làm lễ, ông ta mới cho, không thì đuổi ra. Ông ta có học làm thi, có một tên thủ là phẩm đê mục gi mà có hoi đồng, nghĩa là hợp với cái khiếu thi « Thanh » đặc biệt của ông, thì ông mờ miêng thành cao, không cần suy nghĩ gì cả. Một ngày nọ có anh Trương-Tam tới hỏi mướn ruộng. Anh ta vốn biết mâu thuẫn của ông ta nên có mang con gà lèo làm lễ, song nhốt trong cái lồng, để ngoài cửa mà mình thi di tay không bước vào trước. Ông ta thấy anh ta tới mình suy nghĩ (không mang lễ vật gì theo, trong ý không tra, hỏi môt cách chân). Hoàn toàn rằng:

« Trương-Tam! Anh tới có việc gì? »

— Bẩm ông tôi, tôi hầu ông, xin lỗi sao ruộng.

Này, anh nghe câu thi này: « Từ điển vở dù Trương Tam chúng » (朱由不得三種) (Ruộng) nay của đế Trương-Tam mướn.

Auh ta là dạ vắng bước ra, hai tay xách lồng gà vào, để trước mặt ông và thưa rằng:

Tôi có lồng nuôi con gà này, may dem dâng ông xoi chào và.... Tôi chưa dứt lời, ông ta vừa thấy con gà anh kia thi tôi từ xoay lại một cách lạnh lẽ, đọc tiếp một câu nữa: « Bất đắc Trương Tam cánh dù thày? 不與張三更與雞 (không cho Trương-Tam thi cho ai?) »

Thế là anh Trương-Tam nhớ có lẽ con gà mà được mướn ruộng.

Ông phú hộ này có tánh tham, nhưng biết làm thi và ván lục cũng mẫn thiệp, có một thứ hoa vè để trang sức cái tài không dát của mình, so với mấy nhà giàu khác không biết chán nát là một, cao hơn đến mấy bậc.

Ông dời biêt bao nhiêu nhà ván

để thấy tiền mà xoay ngói bài như chong chóng; dời xưa có lão Dù làm bài binh a dua 鬼兵. Ngay-Thâu làm bộ-sú-chép việt để tiện 鬼兵; hiện dời nay lại có nhà báo an của lót l

Vậy thi câu chuyện của ông là giàu thuật trên, cũng chưa đủ trách vây.

HAI-ÂU

đó thi toàn là những người trẻ tuổi chết sớm cả (tước Pháp trong khoảng mấy mươi năm

cách mạng biết baohieu người trèo-tuổi-hysinh). Nêu gop khoáng

biến hóa, sám tuôn diễn chớp,

ghé góm khác thường, mà chỉ

có họng người sống lâu kia,

cứ đem cái lối cũ thói xưa

mà đổi phò với hoán cảnh

mới, thi cái trạng huống chém

trè bẽ trong, không thể nào

chém với hoán cảnh biến

thiên bẽ ngoài được.

Nói tóm lại, theo học thuyết

ông Hiệt - đức thi người sống

trên đời, không phải cầu lợi ích

trong một đời ngắn ngủi riêng

của mình mà thôi, mà cốt vi

đại đê số về tương lai; nên cái

sống là vì tương lai mà cái

chết lại là cái nguồn tần hóa

của tương lai. Nhưng kẽ huy

sinh thi đấu sống lâu như Bánh-

lô; cũng không có ích gì cho

dời.

HAI-ÂU

### Bệnh ở ruột của TRẺ CON

Ông V. — Tháng nhỏ tôi đau gì vậy ông? »

Tôi. — Bau ở ruột.

Ông V. — Tôi thấy con nhà hàng xóm nhiều lần đau ruột mà đều bỏ mang, thูc gi cũng không chữa được. Vì sao vậy ông? »

Tôi. — Ở xú ta con nít hay đau, nhất là đau ở ruột là bởi nhiều cò:

một là vì trời nóng, làm cho con nít từ khi mới đê cho đến 24 tháng sau két mén mít sức chống cự với vi trùng sinh ra các bệnh; hai là vì đỡ ăn mau bu hông, con nít ăn vò bị độc rồi sinh đau ruột; ba là vì trong một nhà bay trong một xóm, khi có con nít đau, bệnh ấy truyền qua đứa khác bồi giông ruột. — Trong

đứa nòng ruột sinh nónkhiêm nó đậu ở phân bệnh, rồi bay lại đậu trên đồ ăn của trẻ con mà truyền nhiễm.

Bệnh ở ruột là bệnh nặng. Nếu ta biết xem xét rõ ràng, bỏ cái thói

đi dạo thì biết rằng hết cả những

bệnh quái mà ta cho rằng ma-quỷ,

quán-sát, cam-tich, cam-giàng v.v.

đều phát-nguyên từ ruột mà ra cả.

Số con nít bị những bệnh ấy

rất nhiều. Đó là chưa nói hàng con nít chết vì uống thuốc bợ-bợ. Nói

nhì nói vậy có con nít ai mà khỏi trai qua một lát đau ở ruột! Từ

khi mới đê lén đến ở ruột, con

nít « làm ngòi », ấy là cái đốt đầu tiên; từ ba tháng đến 6, 7 tháng,

« mọc răng », ấy là cái đốt thứ hai;

rồi lăn lăn đến tháng thứ 12, 18,

mỗi lần mọc răng là mỗi lần đau.

Có đau au nhẹ có đau đau nặng.

Mà thường thường nặng nhẹ là cũng

tại nơi mình biết săn sóc bay không

bết săn sóc trước.

Ông V. — Cố trẻ con đau ở ruột,

mình phải làm thế nào cho bệnh

được nhẹ?

Tôi. — Đầu tiên phải biết rằng

ruột là thuộc về bộ tiêu hóa; khi

ruột đau thì sự tiêu-hoa p ài

nhất, nếu cứ ép con nít ăn và bú như

thường làm, thì dù ăn vò không

tiêu-hoa được, làm nê ruột lén, ruột

lại càng sưng thêm. Bò ăn không

tiêu-hoa được, thành chất độc chạy

vò mau, làm cho máu nóng lên. Máu

nóng quá độ sinh ra loạn thần, ấy

là mề sưng.

Bò: vậy, nếu cha mẹ biết phòng

được sự ăn bú cho nhâm cách, ấy

là đã làm được một điều này. Còn

việc thuốc men thì đã có thầy t o

loại.

Ông V. — Vâng, bạn thuốc

nhà: ban đồng-nghiệp có lát

không hiểu đều ấy? Vậy từ nay sắp

đi, ban đồng-nghiệp có trích bát của

bản báo, thi xin đê hai chữ Tiếng-

Dân cho rõ ràng.

Tiếng-Dân

của nó không được tự miễn, cu

nhó hay sinh đau ốm. Ở nhà quê,

cách ăn uống chỉ có cái và me cùng

một ít cháo cơm, cháo bò-thịt,

như là con nít có ăn, nào là sún,

nào là bò đê thay cho vú. Sự bò

đó mấy niết? Chỉ trong rằng sún

và bò là chát ăn rất bò, chò không

ngò rỗng giống ấy có biết dùng mới

có ích. Nói tóm thì con nít ăn uống

để có cái và me là tốt nhất.

Ông V. — Ông nói rằng về bệnh

đau ruột thi nên cần thận sự ăn uống.

Vậy như tháng con tôi là thế nào?

Tôi. — Tháng nhỏ ông nay nó được

6 tháng, nó vì mọc răng nên đau

ruột. Trước tiên phải nghỉ cho bò

trong 12 giờ. Nếu nó là nhiều mà

buông lại sinh to, thi phải bắt nhyn

đến 20, 24 giờ, đê cho ruột nghỉ.

Trong khi nhyn bò, hãy nước cháo

bò ti đường cho nó uống thay sữa,

và nước cháo đã có chát nồi thán-

thê được ít nhiều, lai có tinh cầm

bột sự la chảy. Rồi buông cho

hoặc lấy cơm băm băm cho bò

thuống đê cho sữa được tiêu lán

lán, khởi động lại. Cho uống thuốc

trị bệnh ruột trong 5, 3 ngày thi bắt

lán lán, đến lúc